

Yên Bình, ngày 03 tháng 01 năm 2018

Số: 04/2018/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 198/2017/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1970;

Bị đơn: ông Trần Danh T, sinh năm 1964;

Đều trú tại Tổ T, thị trấn Y B, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị U và ông Trần Danh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị U và ông Trần Danh T thuận tình ly hôn.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị U nhận chịu cả 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) mà bà Nguyễn Thị U đã nộp tại biên lai số AA/2013/ 05222 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị U 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA h. Yên Bình;
- UBND NTNL;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Đỗ Thị Thanh

